TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **118/**2023/HS-ST
Ngày: 06-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Mai Thị Đào Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đỗ Thanh Hiền – Công tác tại Liên đoàn Lao động huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

2/ Bà Châu Bích Phượng – Công tác tại Hội phụ nữ huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Bế Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Đức Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 108/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Huỳnh A** (Tên gọi khác: T); Sinh ngày: 15/8/1984, tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm hồ; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Cha tên Nguyễn Văn D, sinh năm 1957 và mẹ tên Huỳnh Thị B, sinh năm 1964; Bị cáo có 03 người em, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1995, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ tên Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1977 (mẹ của bị hại); Bị cáo có 01 người con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 18/6/2023, chuyển tạm giam ngày 21/6/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Nguyễn Hoàng Ngân Đ, sinh ngày 15/9/2011 (vắng mặt).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1977 (mẹ ruột của cháu Đ) (có mặt).

Cùng cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại*: Trương Thị Thảo P, sinh năm 1988 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T (có mặt).

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Huỳnh Thị B, sinh năm 1964 (có mặt)

Cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* *Người làm chứng*: Nguyễn Văn D, sinh năm 1957 (có mặt).

Cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Nguyễn Huỳnh A và chị Nguyễn Thị Ngọc M là vợ chồng có đăng ký kết hôn, chị M có con gái riêng là bị hại cháu Nguyễn Hoàng Ngân Đ. Cả ba sống chung tại nhà của bị cáo Huỳnh A tọa lạc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Vào tối ngày 14/6/2023, bị cáo Huỳnh A, chị M và cháu Ngân Đ ngủ chung trong phòng ngủ tại nhà. Đến khoảng 06 giờ ngày 15/6/2023, bị cáo Huỳnh A thức dậy thì thấy chị M đã đi chợ, bị hại cháu Ngân Đ đang nằm ngủ kế bên, lúc này bị cáo Huỳnh A quay sang hôn vào cổ, người rồi dùng tay trái đưa vào trong áo sờ bóp ngực, hôn ngực, vuốt ve cơ thể, sờ phần âm đạo của cháu Ngân Đ được khoảng hơn 1 phút thì dừng lại. Khi ra khỏi giường thì bị cáo thấy điện thoại của chị M đang cài đặt chế độ quay phim nên tắt điện thoại và kêu cháu Ngân Đ xóa đoạn video vừa quay, rồi đi làm. Khi chị M đi chợ về, nghe cháu Ngân Đ kể lại sự việc nên đã khôi phục lại đoạn video và trình báo sự việc đến Công an xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, quá trình điều tra xác định trong khoảng thời gian từ tháng 5/2021 đến 5/2023 bị cáo Huỳnh A còn 5 lần thực hiện hành vi tương tự như dùng tay sờ ngực, âm đạo, hôn cổ, ngực của cháu Ngân Đ tại nhà. Khi bị phát hiện sự việc thì bị cáo Huỳnh A có 2 lần viết cam kết với chị M không tái phạm vào ngày 18/5/2021 và ngày 21/8/2022.

* Tại Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 33-2023/KLTDTE-TTPY ngày 18/6/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh T, đối với Nguyễn Hoàng Ngân Đ, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định: Màng trinh hình khía; Màng trinh dãn nhẹ, rách cũ vị trí khoảng 04 giờ sâu đến chân màng trinh và vị trí 07 giờ nông chưa đến chân màng trinh.

- Kết quả khám chuyên khoa:

+ Màng trinh: Dãn nhẹ, có 02 vết rách cũ: 01 ở vị trí 4 giờ sâu đến chân màng trinh và 2 ở vị trí 7 giờ nông chưa đến chân màng trinh.

- Kết quả cận lâm sàng:

+ Thử thai: Âm tính.

+ Siêu âm: Hiện tại chưa ghi nhận bất thường.

+ Soi tươi tìm xác tinh trùng: Tìm không thấy xác tinh trùng.

2. Kết luận: Sau khi có kết quả khám lâm sàng, cận lâm sàng Nguyễn Hoàng Ngân Đ ngày 18/6/2023, kết luận như sau:

- Tình trạng màng trinh: Hình khía; Màng trinh dãn nhẹ, rách cũ vị trí khoảng 4 giờ sâu đến chân màng trinh và vị trí khoảng 07 giờ nông chưa đến chân màng trinh.

- Tìm không thấy xác tinh trùng.

* Tại Kết luận giám định số 1142/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh T, đối với 01 (một) tập tin video tên "VID_20230615_061049.mp4" có dung lượng 1,81GB, thời lượng 18 phút 05 giây, kết luận:

- Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập tin video giám định tên "VID_20230615_061049.mp4".

Quan sát nội dung hình ảnh trong tập tin video giám định, trích xuất hình ảnh đối tượng, như sau: Trích xuất được 02 ảnh nhận dạng của một đối tượng có hành động dùng tay trái ôm, sờ người đang nằm ngủ; Không quan sát được hình ảnh nhận dạng khuôn mặt của đối tượng còn lại (người đang nằm ngủ).

* **Vật chứng, tài liệu được thu giữ, xử lý**:

- 01 đĩa DVD chứa 01 đoạn video thời lượng 18 phút 05 giây, ghi nhận diễn biến 01 người nữ mặc áo trắng quần dài có ba sọc trắng nằm ngủ và sau đó có một người nam không mặc áo có hành động ôm hôn, sờ vào các bộ phận trên cơ thể người nữ này. Tại biên bản làm việc lúc 15 giờ ngày 18/6/2023, bị cáo Huỳnh A,

xác định: Người nữ nằm ngủ là Nguyễn Hoàng Ngân Đ có mặc áo màu trắng, quần vải thun màu tối có ba sọc xuôi màu trắng, người nam không mặc áo có hành vi ôm, hôn và dùng tay đưa vào áo sờ trước ngực của Ngân Đ chính là bị cáo Huỳnh A.

- 01 bản cam kết viết bằng mực màu đỏ trên giấy tập kẻ ô có chữ ký, ghi tên Nguyễn Huỳnh A, ghi ngày 18/5/2021; 01 bản cam kết viết bằng mực màu tím trên giấy tập kẻ ô có chữ ký, ghi tên Nguyễn Huỳnh A, ghi ngày 21/8/2022.

Tất cả vật chứng, tài liệu trên kèm theo hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Huỳnh A đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại cháu N số tiền 10.000.000 đồng, đại diện bị hại đã nhận tiền. Hiện đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng.

Theo Cáo trạng số 117/CT-VKSCT ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Huỳnh A tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" theo điểm b, d khoản 2 Điều 146 Bộ luật hình sự.

*** Tại phiên tòa:** Bị cáo Huỳnh A khai nhận từ khoảng tháng 5/2021 đến ngày 14/6/2023, bị cáo 06 lần thực hiện hành vi ôm hôn, sờ vào các vùng nhạy cảm của cháu Ngân Đ là con gái riêng của vợ bị cáo, trong đó có 02 lần bị cáo đã viết cam kết với vợ là bị cáo sẽ không tiếp tục thực hiện những hành vi nêu trên đối với cháu Ngân Đ, bị cáo không có thực hiện hành vi giao cấu với cháu Ngân Đ. Sau khi bị cáo bị bắt thì mẹ của bị cáo đã bồi thường cho cháu Ngân Đ 10.000.000 đồng. Nay bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho cháu Ngân Đ.

Chị M là đại diện hợp pháp của bị hại cháu Ngân Đ trình bày: Chị và bị cáo cùng cháu Ngân Đ là con gái riêng của chị cùng sống chung nhà của bị cáo. Thời gian đầu do chị đi làm công nhân nên có khi tăng ca, sau đó cháu Ngân Đ đã kể với chị là bị cáo Huỳnh A ôm hôn, sờ ngực của cháu. Khi đó, chị có nói với cha mẹ của bị cáo Huỳnh A biết, đồng thời bị cáo cũng đã có viết 02 bản cam kết với chị là bị cáo sẽ không tiếp tục thực hiện những hành động nêu trên làm tổn thương đến cháu Ngân Đ. Cháu Ngân Đ kể với chị là bị cáo chỉ ôm hôn, sờ ngực chứ bị cáo không có quan hệ giao cấu với cháu Ngân Đ. Do cháu Ngân Đ nói sợ khi ngủ một mình, đồng thời để tránh bị cáo tìm cháu Ngân Đ khi cháu Ngân Đ ngủ một mình nên chị để cháu Ngân Đ ngủ chung phòng với chị và bị cáo. Vào sáng ngày 14/6/2023, khi chị dậy đi chợ lúc này bị cáo và cháu Ngân Đ vẫn còn ngủ trong phòng, khi đi chị có để điện thoại quay phim lại, nhưng khi chị đi chợ về chị phát hiện điện thoại đã bị tắt nên chị nghi là bị cáo Huỳnh A đã phát hiện, tắt điện thoại và xoá video mà chị đã để quay nên chị khôi phục lại. Hình ảnh trong đoạn video

là bị cáo Huỳnh A ôm hôn, sờ bóp cháu Ngân Đ. Quá trình điều tra, mẹ của bị cáo đã bồi thường cho cháu Ngân Đ số tiền 10.000.000 đồng. Nay chị yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp cho cháu Ngân Đ số tiền 20.000.000 đồng. Bị cáo Huỳnh A có hành vi sai trái đối với cháu Ngân Đ thì chị là mẹ của cháu Ngân Đ cũng có lỗi vì đã không quan tâm chăm sóc cháu Ngân Đ nhiều hơn và không khuyên can được bị cáo mà để bị cáo nhiều lần có hành vi nêu trên đối với cháu Ngân Đ. Nhưng giữa bị cáo và chị là vợ chồng, đồng thời hiện nay chị và bị cáo có 01 con chung với nhau nên chị xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà B trình bày: Khi bị cáo có những hành vi nêu trên đối với cháu Ngân Đ thì vợ bị cáo có nói cho bà biết, gia đình đã khuyên ngăn bị cáo. Sau khi bị cáo Huỳnh A bị bắt thì bà đã bồi thường cho cháu Ngân Đ số tiền 10.000.000 đồng. Số tiền này bà cho bị cáo và thay mặt bị cáo bồi thường cho cháu Ngân Đ nên bà không tranh chấp không yêu cầu bị cáo trả lại cho bà.

Người làm chứng ông D trình bày: Ông có nghe nói là bị cáo có những hành vi nêu trên đối với cháu Ngân Đ và ông đã nhiều lần la rầy bị cáo. Cháu Ngân Đ đã lớn nhưng vợ chồng bị cáo lại để cháu Ngân Đ ngủ chung phòng, ông đã dự định để cháu Ngân Đ đến sống nhà cô của cháu Ngân Đ (là em của bị cáo), nhưng chưa kịp thực hiện thì đã tiếp tục xảy ra sự việc.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Huỳnh A, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 146; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 32; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh A từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng, các vật chứng thu giữ trong vụ án là chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Về trách nhiệm dân sự, tại phiên toà bị cáo đồng ý bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 592 Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày quan điểm: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo đã có hành vi dâm ô với cháu Ngân Đ nên Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi là đúng quy định pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, sự phát triển bình thường về thể chất, tâm sinh lý của bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, tại phiên toà bị cáo đồng ý bồi thường tiếp cho cháu Ngân Đ số tiền 20.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm cải tạo và về đi làm để lo cho vợ, cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Huỳnh A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản ghi lời khai của bị hại; lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định xâm phạm tình dục trẻ em; Nội dung video ghi lại hình ảnh bị cáo có những hành vi ôm, sờ vào người của bị hại; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 5/2021 đến ngày 15/6/2023, bị cáo Nguyễn Huỳnh A đã 06 lần thực hiện hành vi dùng tay sờ vào ngực, âm đạo, ôm hôn vào cổ, ngực, vào người của bị hại cháu Nguyễn Hoàng Ngân Đ, sinh ngày 15/9/2011, là con gái riêng của chị Nguyễn Thị Ngọc M, là người bị cáo có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng nhưng không nhằm mục đích quan hệ tình dục. Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" theo điểm b, d khoản 2 Điều 146 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo Huỳnh A là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, sự phát triển bình thường về thể chất, tâm sinh lý của bị hại và gây mất trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời bảo đảm ngăn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Huỳnh A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; tại phiên toà đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bà Huỳnh Thị B (mẹ của bị cáo) đã bồi thường cho cháu Ngân Đ số tiền 10.000.000 đồng và bà B không yêu cầu bị cáo trả lại cho bà số tiền này. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường tiếp số tiền 20.000.000 đồng cho cháu Ngân Đ theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại nên cần ghi nhận và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 đĩa DVD chứa 01 đoạn video thời lượng 18 phút 05 giây, ghi nhận diễn biến 01 người nữ mặc áo trắng quần dài có ba sọc trắng nằm ngủ và sau đó có một người nam không mặc áo có hành động ôm hôn, sờ vào các bộ phận trên cơ thể người nữ này; bản cam kết viết bằng mực màu đỏ trên giấy tập kẻ ô có chữ ký, ghi tên Nguyễn Huỳnh A, ghi ngày 18/5/2021; 01 bản cam kết viết bằng mực màu tím trên giấy tập kẻ ô có chữ ký, ghi tên Nguyễn Huỳnh A, ghi ngày 21/8/2022. Đây là những chứng cứ xác định bị cáo có hành vi dâm ô với cháu Đ nên cần tiếp tục trong hồ sơ vụ án.

[6] Xét đề nghị truy tố của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Huỳnh A là có căn cứ và phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Xét ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại là có căn cứ và phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Huỳnh A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Huỳnh A** phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" theo điểm b, d khoản 2 Điều 146 Bộ luật hình sự;

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 146; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 584, Điều 585, Điều 592 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Huỳnh A** **04 (bốn) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 18/6/2023.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho cháu Ngân Đ số tiền 20.000.000 đồng, thực hiện bồi thường ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày đại diện hợp pháp của bị hại có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo không bồi thường số tiền nêu trên thì bị cáo còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

3/ Về án phí: Bị cáo Huỳnh A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của bị hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án được quyền kháng cáo liên quan đến phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Đào Oanh